

Số: 3009/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 23 tháng 08 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện
cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lào Cai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục **828** thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết, bao gồm: **588** thủ tục hành chính cấp tỉnh; **146** thủ tục hành chính cấp huyện; **94** thủ tục hành chính cấp xã (*Chi tiết tại Phụ lục số I, II, III ban hành kèm theo*).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ các quyết định sau:

1. Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

2. Quyết định số 2251/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

3. Bãi bỏ các thủ tục hành chính tại mục I, II, III, IV tại Quyết định số 2618/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai về phê duyệt

danh mục thủ tục thực hiện rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan theo Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn, căn cứ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được phê duyệt tại Quyết định này triển khai thực hiện, đồng thời niêm yết, công khai tại Bộ phận Một cửa và trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị (nếu có).

Trường hợp thủ tục hành chính đang thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết có sửa đổi, bổ sung về thời gian giải quyết, thì việc thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính đó được tính theo thời gian đã được sửa đổi, bổ sung.

2. Đối với thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công giao Trung tâm đơn đốc, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện việc niêm yết, công khai, cấu hình quy trình điện tử thủ tục hành chính được cắt giảm, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và tổ chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục kiểm soát TTHC);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Khoản 3 Điều 3 QĐ;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT, Các CV.

CHỦ TỊCH



Trịnh Xuân Trường

Phụ lục số I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH THỰC HIỆN
CẮT GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	TỔNG CỘNG	588			
I	Sở Công thương	50			
	- Lĩnh vực Công nghiệp				
1	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện		10	07	
2	Cấp lại thẻ an toàn điện		10	07	
3	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện		10	07	
4	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương		15	11	
5	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương		07	05	
6	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương		15	11	
7	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương		07	05	
8	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương		15	11	
9	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương		07	05	
10	Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương		15	11	
11	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương		07	05	
12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		12	09	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		12	09	
14	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		05	04	
15	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		12	09	
	<i>- Lĩnh vực Thương mại</i>				
16	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại		07	05	
17	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại (Đăng ký thay đổi, bổ sung dấu nghiệp vụ)		07	05	
18	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương		30	21	
19	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng địa lý kinh doanh xăng dầu		30	21	
20	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu		30	21	
21	Cấp giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa		10	07	
22	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.		05	03	
23	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của cơ quan cấp giấy phép.		05	04	
24	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung		20	14	
25	Đăng ký lại hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao		20	14	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	dịch chung				
26	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu		30	21	
27	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu		30	21	
28	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu		30	21	
29	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.		5	3	
30	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ		5	3	
31	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn		28	20	
	<i>- Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước</i>				
32	Cấp giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)		15	11	
33	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)		07	05	
34	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)		07	05	
35	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		15	11	
36	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá		15	10	
37	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá		15	11	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
38	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá		15	11	
39	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá		15	11	
40	Cấp Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm thuốc lá		15	11	
41	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá		15	11	
42	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá		15	11	
	<i>- Lĩnh vực Khí thiên nhiên hóa lỏng</i>				
43	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải		15	11	
44	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải		07	05	
45	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải		07	05	
46	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải		07	05	
	<i>- Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện</i>				
47	Thẩm định, phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh		30	21	
48	Điều chỉnh Quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh		30	21	
49	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh		20	14	
50	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình		20	14	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh.				
II	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	34			
	- Lĩnh vực lâm nghiệp				
1	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh				
	- Đối với trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế		47	33	
	- Đối với trường hợp UBND cấp tỉnh không còn quỹ đất quy hoạch phát triển rừng để trồng rừng thay thế		67	47	
2	Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi 01 tỉnh)		15	11	
3	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do UBND tỉnh quyết định thành lập		45	32	
4	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường		07	05	
5	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp quý hiếm nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II, III CITES		05	04	
6	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý		50	35	
7	Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh		40	28	
8	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức		23	16	
9	Thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới		35	25	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	thay thế diện tích rừng chuyển sang sử dụng cho mục đích khác				
10	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)		19	13	
	<i>- Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật</i>				
11	Cấp giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật		03	02	
12	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật		10	07	
	<i>- Lĩnh vực thú y</i>				
13	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y		15	11	
14	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn		20	14	
15	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)		05	03	
16	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)		03	02	
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y		08	06	
18	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)		20	14	
19	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận		20	14	
20	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ		20	14	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	sung nội dung chứng nhận				
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng				
-	Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc: + Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: + Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng		25	18	
			28	20	
-	Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng + Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: + Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc qua môi trường mạng		10	07	
			13	09	
	- Lĩnh vực Thủy sản				
22	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)				
	- Đối với trường hợp thay đổi tên tổ chức cộng đồng, người đại diện tổ chức cộng đồng, quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng		07	05	
	- Đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản		63	44	
23	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)				
	- Đối với trường hợp cấp mới		10	07	
24	Cấp, cấp lại giấy phép khai thác thủy sản				
	- Đối với cấp mới giấy phép khai thác thủy sản		06	04	
	- Đối với cấp lại giấy phép khai thác thủy sản		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	<i>- Lĩnh vực kinh tế hợp tác và PTNT</i>				
25	Bố trí dân cư ngoài tỉnh		70	49	
	<i>- Lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản</i>				
26	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản		15	10	
27	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày giấy chứng nhận ATTP hết hạn)		15	10	
	<i>- Lĩnh vực thủy lợi</i>				
28	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		30	21	
29	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý		30	21	
30	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh		25	18	
31	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý		30	21	
32	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản thuộc thẩm		10	07	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	quyền cấp phép của UBND tỉnh				
33	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh		30	21	
34	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh		20	14	
III	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	58			
	<i>- Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</i>				
1	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Sở Lao động – Thương binh xã hội		15	11	
2	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp		15	11	
3	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật		10	07	
4	Dùng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh		07	04	
5	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		05	03	
6	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội		15	11	
7	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh		32	22	
	<i>- Lĩnh vực Người có công</i>				
8	Hưởng mai táng phí, trợ cấp một lần khi người có		10	07	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	công với cách mạng từ trần				
9	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân trong các trường hợp: - Bị tạm đình chỉ chế độ do bị kết án tù đã chấp hành xong hình phạt tù; - Bị tạm đình chỉ do xuất cảnh trái phép nay trở về nước cư trú; - Đã đi khỏi địa phương nhưng không làm thủ tục di chuyển hồ sơ nay quay lại đề nghị tiếp tục hưởng chế độ; - Bị tạm đình chỉ chế độ chờ xác minh của cơ quan điều tra		10	07	
10	Giải quyết chế độ người HĐKC giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế		10	07	
11	Giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đầy		15	10	
12	Giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần		10	07	
13	Lập sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình		15	11	
14	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng		10	07	
15	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng		10	07	
16	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động		15	10	
17	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng		10	07	
18	Giải quyết chế độ đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến		10	07	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
19	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công		20	14	
20	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ		15	10	
21	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến (cắt giảm thời gian giải quyết TTHC tại Sở Lao động, TB và XH)		05	03	
22	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ đi lấy chồng hoặc vợ khác		10	07	
23	Thực hiện chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ		05	03	
24	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ		10	07	
25	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi (cắt giảm thời gian giải quyết tại Sở Lao động, Thương binh và Xã hội)		10	07	
26	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh		15	10	
27	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chia		25	17	
	<i>- Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội</i>				
28	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		22	16	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
29	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		14	10	
30	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		14	10	
31	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân		14	10	
32	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân		25	18	
	<i>- Lĩnh vực việc làm</i>				
33	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đi)		03	02	
34	Chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp (chuyển đến)		03	02	
35	Giải quyết hỗ trợ học nghề		15	10	
	<i>-Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp</i>				
36	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp		10	07	
37	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh		20	14	
38	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài		20	14	
39	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài		10	7	
40	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục		15	10	
41	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục		20	14	
42	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết		15	10	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp				
43	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục, trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận		20	14	
44	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		10	7	
45	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục		15	10	
46	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thục		20	14	
47	Cho phép hoạt động liên kết đào tạo trở lại đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp		30	21	
48	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận		28	19	
	<i>-Lĩnh vực bảo vệ chăm sóc trẻ em</i>				
49	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		05	03	
	<i>- Lĩnh vực An toàn lao động</i>				
50	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương		25	17	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	quyết định thành lập)				
51	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, cấp đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ tổ chức huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập); Giấy chứng nhận doanh nghiệp đủ điều kiện tự huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động hạng B (trừ các tổ chức tự huấn luyện do các Bộ, ngành, cơ quan trung ương, các tập đoàn, tổng công ty nhà nước thuộc Bộ, ngành, cơ quan trung ương quyết định thành lập)				
	- Đối với trường hợp Gia hạn sửa đổi bổ sung		25	17	
	- Đối với trường hợp Cấp lại, cấp đổi		10	07	
52	Khai báo với Sở Lao động – TBXH khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động		05	03	
	- Lĩnh vực cho thuê lao động				
53	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động		27	18	
54	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động		22	15	
55	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động				
	- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp; giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép		22	15	
	- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép		27	18	
56	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động		17	11	
	- Lĩnh vực lao động ngoài nước				

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
57	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam		05	03	
58	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam		05	03	
IV	Sở Tài nguyên và Môi trường	32			
	<i>- Lĩnh vực Khoáng sản</i>				
1	Cấp giấy phép thăm dò khoáng sản		95	66	
2	Gia hạn giấy phép thăm dò khoáng sản		45	30	
3	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản		190	133	
4	Trả lại giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản		45	32	
5	Trả lại giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản		50	35	
6	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản		50	35	
	<i>- Lĩnh vực Tài nguyên nước</i>				
7	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước		20	14	
8	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ		21	15	
9	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ		16	11	
10	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm		35	25	
11	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm với các hoạt động khác		45	30	
12	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất				

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm				
	- Đối với hồ sơ không phải bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại báo cáo, bản kê khai		50	35	
13	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới 2m ³ /giây; phát điện với công suất lắp máy dưới 2.000 kw; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới 50.000 m ³ /ngày đêm				
	- Đối với hồ sơ không phải bổ sung, hoàn thiện hoặc lập lại báo cáo, bản kê khai		50	35	
14	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm		35	25	
15	Gia hạn/điều chỉnh giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác		35	25	
	<i>- Lĩnh vực bảo vệ môi trường</i>				
16	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/ Báo cáo đánh giá tác động môi trường lập lại				
	+ Trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP		55	38	
	+ Trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án thuộc Phụ lục III nhưng không thuộc Phụ lục IIa Mục I Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2019/NĐ-CP		50	35	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	+ Đối với hình thức thẩm định thông qua việc lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan đối với các báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 18/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 40/2019/NĐ-CP bao gồm các dự án thuộc đối tượng phải lập lại báo cáo đánh giá tác động môi trường		45	32	
17	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản (<i>báo cáo riêng theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm b, điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Điều 5 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP</i>)		55	39	
18	Cấp sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại		15	10	
19	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản		40	28	
20	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học		60	48	
	<i>- Lĩnh vực đất đai</i>				
21	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao		20	14	
22	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ)		10	07	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
23	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp (sai sót trong quá trình in giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)		10	07	
24	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền		15	11	
25	Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu		30	18	
26	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu		30	15	
27	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất		30	15	
28	Đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận đã cấp		30	15	
29	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu		30	25	
30	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào giấy chứng nhận đã cấp		15	13	
31	Đăng ký, cấp GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng QSDĐ, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở		15	13	
32	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý		15	10	
V	Sở Y tế	31			
	- Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh				
1	Cấp giấy phép hoạt động đối với nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		45	32	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
2	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		90	63	
3	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		90	63	
4	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		90	63	
5	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		30	21	
6	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		10	07	
7	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng		05	04	
8	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo		10	07	
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xã		45	33	
10	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe có sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		15	11	
11	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		60	42	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
12	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		60	42	
13	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền		60	42	
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ		30	21	
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ		30	21	
16	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm		30	21	
17	Phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế		20	14	
18	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập		90	63	
19	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		90	63	
20	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		90	63	
21	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		90	63	
22	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp		90	63	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
23	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả		90	63	
24	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc		90	63	
25	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh		90	63	
	<i>- Lĩnh vực trang thiết bị</i>				
26	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế		03	02	
27	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A		03	02	
28	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B,C,D		03	02	
	<i>- Lĩnh vực giám định y khoa</i>				
29	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời		40	28	
	<i>- Lĩnh vực Dược phẩm</i>				
30	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		20	15	
31	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt		7	5	
VI	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	46			
	<i>- Lĩnh vực Điện ảnh</i>				

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
1	Cấp giấy phép phổ biến phim		15	11	
2	Cấp giấy phép phổ biến phim có sử dụng hiệu ứng đặc biệt tác động đến người xem phim (do các cơ sở điện ảnh thuộc địa phương sản xuất hoặc nhập khẩu)		15	11	
	<i>- Lĩnh vực văn hóa cơ sở</i>				
3	Công nhận lại “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”		10	07	
4	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh		20	14	
5	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh		15	11	
6	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo		15	9	
	<i>- Lĩnh vực hoạt động mua bán hàng quốc tế chuyên ngành văn hóa</i>				
7	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức cấp tỉnh		10	07	
8	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh		10	07	
	<i>- Lĩnh vực gia đình</i>				
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)		15	11	
10	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)		15	11	
11	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)		20	14	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
12	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình		07	05	
	<i>-Lĩnh vực thể dục thể thao</i>				
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt		07	05	
14	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay		07	05	
15	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao		07	05	
16	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn		07	05	
17	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh		07	05	
18	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ		07	05	
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao		07	05	
20	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông		07	05	
21	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate		07	05	
22	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin		07	05	
23	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể dục thể thao		07	05	
24	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao		07	05	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
25	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo		07	05	
26	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng		07	05	
27	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí		07	05	
	<i>- Lĩnh vực Di sản văn hóa</i>				
28	Xác nhận đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập		15	11	
29	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.		30	21	
30	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương		20	13	
31	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia		15	10	
32	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật		15	10	
	<i>- Lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm</i>				
33	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)				
34	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại (trường hợp không phải thành lập Hội đồng)		07	05	
35	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại (trường hợp không phải thành lập Hội đồng)		07	05	
36	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao		07	05	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	và Du lịch)				
37	Thông báo tổ chức triển lãm do tổ chức ở địa phương hoặc cá nhân tổ chức tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại (trường hợp: nếu Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch không có văn bản trả lời thì tổ chức được tổ chức triển lãm theo các nội dung đã thông báo)		07	05	
	- Lĩnh vực du lịch				
	+ Lữ hành				
38	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa		10	07	
39	Cấp Giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế		10	07	
40	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc tiêu hủy		05	03	
41	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài		05	03	
	+ Dịch vụ du lịch khác				
42	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ thể thao đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		20	14	
43	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		20	14	
44	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		20	14	
45	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch		20	14	
46	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1 sao, 2 sao, 3 sao đối với khách sạn, biệt thự du lịch, căn		30	21	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch				
VII	Sở Tư pháp	48			
	<i>- Lĩnh vực công chứng</i>				
1	Thành lập Văn phòng công chứng		20	14	
2	Hợp nhất Văn phòng công chứng		35	25	
3	Sáp nhập Văn phòng công chứng		35	25	
4	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng		35	25	
5	Thành lập Hội công chứng viên		45	32	
6	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng		07	05	
7	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		05	04	
8	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác		05	04	
9	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng		05	04	
	<i>- Lĩnh vực Luật sư</i>				
10	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân		07	05	
11	Hợp nhất công ty luật		10	07	
12	Sáp nhập công ty luật		10	07	
13	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh, chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật		07	05	
14	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài		10	07	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
15	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài		07	05	
16	Đăng ký hoạt động của chi nhánh công ty luật nước ngoài tại Việt Nam		07	05	
17	Thay đổi nội dung giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài		05	04	
18	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài		10	07	
	<i>- Lĩnh vực Trọng tài thương mại</i>				
19	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài; thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam		15	11	
20	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm Trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác		15	10	
21	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài; đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi địa điểm đặt trụ sở sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác		10	07	
22	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài khi thay đổi Trưởng Chi nhánh, địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		07	05	
	<i>- Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý</i>				
23	Cấp lại thẻ Cộng tác viên trợ giúp pháp lý		07	05	
24	Thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý		03	02	
25	Lập lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý		05	04	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
26	Chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý		03	02	
	- <i>Lĩnh vực quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản</i>				
27	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân		07	05	
28	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản		07	05	
29	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của quản tài viên		03	02	
30	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản		07	05	
	- <i>Lĩnh vực nuôi con nuôi</i>				
31	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài		05	04	
32	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi.		35	25	
	- <i>Lĩnh vực Tư vấn pháp luật</i>				
33	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh		07	05	
34	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật		07	05	
35	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật		07	05	
	- <i>Lĩnh vực giám định tư pháp</i>				
36	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp		30	21	
37	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp		30	21	
38	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp		45	31	
39	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư		17	12	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	pháp				
40	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật, danh sách thành viên hợp danh của Văn phòng		05	04	
	<i>Lĩnh vực Hòa giải thương mại</i>				
41	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc		07	05	
42	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại		7	05	
43	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại sau khi được Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại khi thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác		15	11	
44	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại		10	07	
45	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại trong trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động		05	04	
46	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam sau khi được Bộ Tư pháp cấp giấy phép thành lập; đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam khi thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác		10	07	
47	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại, chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam		05	04	
48	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.		07	05	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
VIII	Sở Giáo dục và Đào tạo	33			
1	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục		25	18	
2	Cho phép trường Trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục		20	14	
3	Cho phép trường Trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục trở lại		20	14	
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học		15	11	
5	Chỉnh sửa nội dung văn bằng chứng chỉ		05	04	
6	Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam (Trường hợp không phải xác minh)		20	14	
7	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học		15	11	
8	Sáp nhập, chia tách trường Trung học phổ thông		25	18	
9	Giải thể trường Trung học phổ thông (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường trung học phổ thông)		20	14	
10	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học		15	11	
11	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại		15	11	
12	Cho phép trường Trung học phổ thông hoạt động giáo dục		20	14	
13	Cho phép trường Trung học phổ thông hoạt động		20	14	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	trở lại				
14	Sáp nhập, chia tách trường Trung học phổ thông chuyên		25	18	
15	Sáp nhập, chia tách trường phổ thông dân tộc nội trú		25	18	
16	Sáp nhập, chia tách trường trung cấp sư phạm		15	11	
17	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục		15	11	
18	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học		15	11	
19	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục		20	14	
20	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại		20	14	
21	Hỗ trợ học tập đối với học sinh trung học phổ thông các dân tộc thiểu số rất ít người.				
	- Đối với học sinh học tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập		40	28	
22	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục		20	14	
23	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)		20	14	
24	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên		30	21	
25	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa		15	11	
26	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục		110	77	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
27	Cấp chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục		110	77	
28	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục		110	77	
29	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia		110	77	
30	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia		110	77	
31	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia		110	77	
32	Phê duyệt liên kết giáo dục		40	28	
33	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam		45	31	
IX	Sở Nội vụ	31			
	<i>- Lĩnh vực Tổ chức phi Chính phủ</i>				
1	Công nhận Ban vận động thành lập hội		30	21	
2	Phê duyệt Điều lệ hội		30	21	
3	Đổi tên hội		30	21	
4	Hội tự giải thể		30	21	
5	Cấp giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ quỹ		40	28	
6	Đổi tên quỹ		15	11	
7	Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ		30	21	
8	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ		30	21	
9	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ		30	21	
10	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động		15	10	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	<i>- Lĩnh vực Tôn giáo</i>				
11	Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh		60	42	
12	Đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh		30	21	
13	Đề nghị thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh		30	21	
14	Đề nghị sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam		30	21	
15	Đăng ký mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo		30	21	
16	Đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh		30	21	
17	Đề nghị thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc		30	21	
18	Đề nghị tự giải thể tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương		45	32	
19	Đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định của hiến chương của tổ chức		45	27	
20	Đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh		60	42	
21	Đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh		60	42	
	<i>- Lĩnh vực văn thư, lưu trữ</i>				
22	Cấp, cấp lại, bổ sung lĩnh vực hành nghề của Chứng chỉ hành nghề lưu trữ		15	10	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	<i>- Lĩnh vực tổ chức biên chế</i>				
23	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập		15	10	
24	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập		15	10	
25	Giải thể đơn vị sự nghiệp công lập		15	10	
26	Thẩm định đề án vị trí việc làm		40	28	
	<i>- Lĩnh vực thi đua khen thưởng</i>				
27	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đối ngoại		25	17	
28	Tặng thưởng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích đột xuất		25	17	
29	Tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho gia đình		25	12	
30	Xét tặng Huy hiệu "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Lào Cai"		30	18	
	<i>- Lĩnh vực chính quyền địa phương</i>				
31	Thẩm định thành lập thôn mới, tổ dân phố mới		15	10	
X	Sở Khoa học và Công nghệ	23			
	<i>- Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ</i>				
1	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)		15	11	
2	Cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		30	21	
3	Gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		30	21	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
4	Sửa đổi giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		15	11	
5	Bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		30	21	
6	Cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế		15	11	
	<i>- Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ</i>				
7	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		05	04	
8	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ		15	11	
9	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		15	11	
10	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ		15	11	
11	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ		10	07	
12	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ		10	07	
13	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		10	07	
14	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ		10	07	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
15	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước		15	11	
	<i>- Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng</i>				
16	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành		05	04	
17	Cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp		05	04	
18	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận		20	14	
19	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu		10	7	
20	Chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp hoạt động thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận		20	14	
21	Thay đổi bổ sung phạm vi, lĩnh vực đánh giá sự phù hợp được chỉ định		20	14	
	<i>- Lĩnh vực sở hữu trí tuệ</i>				
22	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp		30	21	
23	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp		15	11	
XI	Sở Thông tin và Truyền thông	12			
1	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính		10	07	
2	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn		10	07	
3	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm		07	05	
4	Cấp giấy phép hoạt động in		15	11	
5	Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử		10	07	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	tổng hợp				
6	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp		10	07	
7	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh		15	11	
8	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng		07	05	
9	Cấp giấy phép xuất bản bản tin		30	21	
10	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm		10	07	
11	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài		10	7	
12	Cấp Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm		15	11	
XII	Sở Kế hoạch và Đầu tư	63			
	<i>- Lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp</i>				
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân		03	02	
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên		03	02	
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên		03	02	
4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần		03	02	
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh		03	02	
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		03	02	
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	ng nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)				
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh		03	02	
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần		03	02	
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		03	02	
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		03	02	
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên		03	02	
13	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết		03	02	
14	Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		03	02	
15	Đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân		03	02	
16	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần chưa niêm yết		03	02	
17	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết		03	02	
18	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế (trừ thay đổi phương pháp tính thuế)		03	02	
19	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
20	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)		03	02	
21	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trong trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh khác tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương		03	02	
22	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh thay thế nội dung đăng ký hoạt động trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính		03	02	
23	Thông báo lập địa điểm kinh doanh		03	02	
24	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh		03	02	
25	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo, chấm dứt		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	hoạt động đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do Cơ quan đăng ký đầu tư cấp đối với chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính				
26	Thông báo thay đổi thông tin cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài, thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân, thông báo thay đổi thông tin người đại diện theo ủy quyền		03	02	
27	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở chia công ty		03	02	
28	Đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty được thành lập trên cơ sở tách công ty		03	02	
29	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)		03	02	
30	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty nhận sáp nhập (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và công ty hợp danh)		03	02	
31	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp đối với công ty bị tách (đối với công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần)		03	02	
32	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
33	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần		03	02	
34	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên		03	02	
35	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên		03	02	
36	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác		03	02	
37	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế		03	02	
38	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo (doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh)		03	02	
39	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp		03	02	
40	Chuyển đổi doanh nghiệp thành doanh nghiệp xã hội		03	02	
41	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường của doanh nghiệp xã hội		03	02	
42	Thông báo về việc sáp nhập công ty trong trường hợp sau sáp nhập công ty, công ty nhận sáp nhập không thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
43	Cấp đổi Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư (đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và có thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh		03	02	
44	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hoạt động chi nhánh đối với các doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán		03	02	
45	Đề nghị dừng thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp		03	02	
46	Thông báo hủy bỏ nghị quyết, quyết định giải thể doanh nghiệp		03	02	
	<i>- Lĩnh vực thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã</i>				
47	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã		03	02	
48	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã		03	02	
49	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã		03	02	
50	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia		03	02	
51	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách		03	02	
52	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất		03	02	
53	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập		03	02	
54	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
55	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã		03	02	
56	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã		03	02	
57	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã		03	02	
58	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã		03	02	
59	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã		03	02	
	<i>- Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam</i>				
60	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư		15	10	
61	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư				
	- Trường hợp Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		05	03	
	- Trường hợp Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		03	02	
62	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		03	02	
63	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC		15	10	
XIII	Sở Tài chính	26			
1	Đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách		03	02	
2	Quyết định giá thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh				
	- Đối với giá hàng hóa, dịch vụ do Chính phủ, Thủ		15	11	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	tướng Chính phủ quyết định				
	- Đối với giá hàng hóa, dịch vụ do các bộ, ngành quyết định		10	07	
3	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất		45	35	
4	Cấp tạm ứng kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị của địa phương		10	07	
5	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh		10	07	
6	Cấp tạm ứng kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị của địa phương		10	07	
7	Cấp phát kinh phí đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương		10	07	
8	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công tự nguyện trả lại tài sản cho Nhà nước		30	21	
9	Quyết định thu hồi tài sản công trong trường hợp thu hồi tài sản công theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e khoản 1 Điều 41 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (<i>Kể từ ngày nhận được kiến nghị của cơ quan, người có thẩm quyền thu hồi tài sản...</i>)		60	42	
10	Quyết định điều chuyển tài sản công		30	21	
11	Quyết định bán tài sản công		30	21	
12	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ		07	05	
13	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản công		07	05	
14	Quyết định thanh lý tài sản công		30	21	
15	Thanh toán chi phí có liên quan đến việc xử lý tài sản công		30	21	
16	Quyết định xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án khi dự án kết thúc		120	84	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
17	Quyết định xử lý tài sản bị hư hỏng, không sử dụng được hoặc không còn nhu cầu sử dụng trong quá trình thực hiện dự án		120	84	
18	Mua quyền hóa đơn		05	04	
19	Mua hóa đơn lẻ		05	04	
20	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản		02	01	
21	Đăng ký tham gia và thay đổi, bổ sung thông tin đã đăng ký trên Hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công của tổ chức, cá nhân tham gia mua, thuê tài sản, nhận chuyển nhượng, thuê quyền khai thác tài sản công		02	01	
22	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội		30	21	
23	Thanh toán chi phí liên quan đến bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất		45	32	
24	Xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước		14	10	
25	Chi thường đối với tổ chức, cá nhân phát hiện tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên		120	84	
26	Thanh toán phần giá trị của tài sản cho tổ chức, cá nhân ngẫu nhiên tìm thấy tài sản chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm, tài sản bị đánh rơi, bỏ quên nhưng không xác định được chủ sở hữu		120	84	
XIV	Sở Giao thông vận tải – Xây dựng	88			
A	Lĩnh vực giao thông				
	<i>- Lĩnh vực Quản lý giao thông</i>				
1	Cấp phép thi công xây dựng công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với quốc		07	05	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	lộ đang khai thác				
2	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ		07	04	
3	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đường nhánh đầu nối vào quốc lộ		05	02	
4	Cấp phép thi công xây dựng biên quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý		07	05	
5	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ		10	07	
6	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải		07	05	
7	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép xây dựng thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ, đường bộ cao tốc đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải		05	02	
	<i>- Lĩnh vực Quản lý vận tải</i>				
8	Cấp Giấy phép vận tải cho xe công vụ		03	02	
9	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện		03	02	
10	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô		05	03	
11	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi, bị tước quyền sử dụng		05	03	
12	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác lần đầu		15	05	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
13	Công bố lại bến xe khách đưa vào khai thác		15	05	
14	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác		15	05	
15	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác		15	05	
16	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác		15	05	
	<i>- Lĩnh vực quản lý đường thủy nội địa</i>				
17	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa		10	07	
18	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện		03	02	
19	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện		03	02	
20	Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác		03	02	
21	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện		03	02	
22	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện		03	02	
23	Dự học, thi, kiểm tra để được cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn.		03	02	
24	Cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn		05	03	
25	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa		03	02	
26	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
27	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật		03	02	
28	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa		03	02	
29	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương		10	05	
30	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng		20	15	
31	Công bố hoạt động bến thủy nội địa		05	03	
32	Cấp bố lại hoạt động bến thủy nội địa		03	02	
33	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa				
34	- Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài		05	03	
35	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa				
36	- Đối với Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài		05	03	
	- <i>Lĩnh vực quản lý phương tiện</i>				
37	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo		07	03	
38	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu		03	02	
39	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		03	02	
40	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến		03	02	
41	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố		03	02	
42	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn		03	02	
43	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
44	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng		03	02	
45	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng		03	02	
46	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng		02	01	
	<i>- Lĩnh vực đường sắt</i>				
47	Cấp giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang		10	07	
48	Gia hạn giấy phép xây dựng, cải tạo, nâng cấp đường ngang		03	02	
49	Bãi bỏ đường ngang		07	05	
50	Cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt		10	07	
51	Gia hạn giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt		03	02	
52	Chấp thuận chủ trương kết nối các tuyến đường sắt		10	07	
53	Cấp Giấy phép kết nối các tuyến đường sắt		10	07	
54	Gia hạn giấy phép kết nối, bãi bỏ kết nối các tuyến đường sắt		05	03	
55	Chấp thuận chủ trương xây dựng đường ngang (đối với đường sắt có tốc độ thiết kế nhỏ hơn 100 km/giờ giao nhau với đường bộ; đường sắt giao nhau với đường bộ từ cấp IV trở xuống)		05	03	
	TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính (thực hiện tại Sở Giao thông vận tải - Xây dựng)				
56	Xác định xe thuộc diện không chịu phí, được bù trừ hoặc trả lại tiền phí đã nộp				
57	- Trường hợp xe ô tô không tham gia giao thông trên hệ thống đường bộ		10	05	
58	Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại tổ chức tín dụng để đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo quy định		25	17	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	tại Khoản 3 Điều 4, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.				
59	Thực hiện giao việc bảo trì tài sản hạ tầng đường bộ cho nhà thầu thi công xây dựng		90	60	
	<i>- Lĩnh vực Quản lý người lái</i>				
60	Cấp giấy phép đào tạo lái xe ô tô		10	07	
61	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe		03	02	
62	Cấp lại Giấy phép xe tập lái		03	02	
63	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam		05	03	
64	Cấp mới Giấy phép lái xe		10	07	
65	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp		05	03	
66	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp		05	03	
67	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp		05	03	
68	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp		05	03	
B	Lĩnh vực Xây dựng				
	<i>Cấp phép xây dựng</i>				
69	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)		20	10	
70	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình		20	10	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)				
71	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)		20	10	
72	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)		20	10	
73	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)		05	03	
74	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án)		05	03	
	<i>Quy hoạch kiến trúc xây dựng</i>				
75	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh		25	20	
76	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền		20	10	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	phê duyệt của UBND cấp tỉnh				
	<i>Cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài</i>				
77	Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C		20	10	
78	Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C		20	10	
	<i>Kinh doanh bất động sản</i>				
76	Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư		30	15	
77	Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới Bất động sản		10	07	
78	Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới Bất động sản: Do bị mất, bị rách, bị cháy, bị hủy hoại do thiên tai hoặc lý do bất khả kháng; do hết hạn (hoặc gần hết hạn)		10	07	
	<i>Nhà ở</i>				
79	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)		20	15	
80	Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê, mua		15	11	
81	Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước		30	15	
82	Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc Sở hữu nhà nước:				
	- Đối với hồ sơ không phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm		30	15	
	- Đối với hồ sơ phải xét duyệt, tổ chức chấm điểm		60	30	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
83	Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh		20	10	
84	Thẩm định giá bán, thuê, mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh		30	21	
	<i>- Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình</i>				
85	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ Quản lý công trình xây dựng chuyên ngành.		10	07	
	<i>- Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng</i>				
86	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng		20	10	
87	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do UBND cấp tỉnh đã tiếp nhận, đăng ký, công bố thông tin		10	05	
88	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, Văn phòng Giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được UBND tỉnh cho phép hoạt động		30	15	
XV	Lĩnh vực Dân tộc	02			
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		15	11	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
2	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		15	11	
XVI	Thanh tra tỉnh	02			
1	Tiếp công dân tại Thanh tra tỉnh		10	07	
2	Thực hiện việc giải trình		15	10	
XVII	Ban Quản lý khu kinh tế	09			
1	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (KCN)		07	05	
2	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (KCN)		03	02	
3	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động		03	02	
4	Đăng ký nội quy lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp		07	05	
5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư		15	11	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		05	04	
7	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (Trường hợp không phải gửi văn bản lấy ý kiến)		05	04	
8	Cấp lại và hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư				
	- Trường hợp Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		05	04	
	- Trường hợp Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư		03	02	
9	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương		03	02	

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm 30% thời gian giải quyết	
	đương				

Phụ lục số II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN THỰC HIỆN
CẮT GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
	TỔNG CỘNG	146			
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI – XÂY DỰNG	10			
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa.		03	02	
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa.		03	02	
3	Xoá Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện		03	02	
4	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ - Trường hợp hồ sơ cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ.		15	10	
	- Áp dụng đối với UBND thành phố Lào Cai		15	08	
5	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ. - Trường hợp hồ sơ cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ.		15	10	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
	- Áp dụng đối với UBND thành phố Lào Cai		15	08	
6	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.		05	04	
7	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh		15	11	
	- Áp dụng đối với UBND thành phố Lào Cai		15	08	
8	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện		25	18	
9	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện.		20	14	
10	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện		15	11	
	- Áp dụng đối với UBND thành phố Lào Cai		15	08	
II	LĨNH VỰC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	10			
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của UBND cấp huyện)		30	21	
2	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình		20	14	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
3	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình		15	11	
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)		15	11	
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình		30	21	
6	Đổi giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình		20	14	
7	Thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng		15	11	
8	Hỗ trợ câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian tại các điểm du lịch		15	11	
9	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp huyện		20	12	
10	Thông báo tổ chức lễ hội cấp huyện		15	09	
III	LĨNH VỰC NÔNG LÂM NGHIỆP	05			
1	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư)		19	13	
2	Bố trí ổn định dân cư trong huyện		30	21	
3	Bố trí ổn định dân cư ngoài tỉnh, trong huyện		60	42	
4	Xác nhận bảng kê lâm sản		10	07	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
5	Xác nhận nguồn gỗ trước khi xuất khẩu		04	03	
IV	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI	20			
1	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện		32	22	
2	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội		05	04	
3	Cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ và hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ (<i>cắt giảm tiêu mục TTHC cấp giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ</i>)		03	02	
4	Hoãn chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện		07	05	
5	Miễn chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện		07	05	
6	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân		11	09	
7	Đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung hoặc cấp lại giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		05	03	
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội		15	11	
9	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp.		15	11	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
10	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền của phòng Lao động Thương binh và Xã hội		15	11	
11	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, trong và ngoài tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		08	06	
12	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh		06	04	
13	Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện		07	05	
14	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng		22	16	
15	Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện		05	03	
16	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		05	03	
17	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện		15	09	
18	Miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện		15	10	
19	Cách chức chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện		15	10	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
20	Lập danh sách đối tượng tham gia bảo hiểm y tế do Bộ Lao động - Thương binh và xã hội quản lý		10	07	
V	LĨNH VỰC KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	20			
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh		03	02	
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh		03	02	
3	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh		03	02	
4	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh		03	02	
5	Đăng ký thành lập hợp tác xã		03	02	
6	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã		03	02	
7	Đăng ký khi hợp tác xã chia		03	02	
8	Đăng ký khi hợp tác xã tách		03	02	
9	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất		03	02	
10	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập		03	02	
11	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã		03	02	
12	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã		03	02	
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã		03	02	
14	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh		03	02	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
	doanh của hợp tác xã				
15	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã		05	04	
16	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã		05	04	
17	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)		03	02	
18	Giải thể tự nguyện hợp tác xã		03	02	
19	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của HTX		03	02	
20	Cấp đổi giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã		05	03	
VI	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG	10			
1	Đăng ký/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường		10	07	
2	Đăng ký khai thác nước dưới đất		10	07	
3	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện (Đối với trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải xã vùng sâu, vùng xa)		45	31	
4	Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư		30	21	
5	Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất				

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
	- Trường hợp hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian giải phóng mặt bằng; không kể thời gian thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất)		20	14	
	- Trường hợp giải quyết đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn		30	21	
6	Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân (Trường hợp đối với các xã không phải là xã vùng sâu, vùng xa)		15	11	
7	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu		30	21	
8	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất		30	21	
9	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải		10	07	
10	Lấy ý kiến UBND cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội tỉnh		40	28	
VII	LĨNH VỰC TƯ PHÁP	16			
1	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài		15	11	
2	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		15	11	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
3	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài				
	- Giám hộ cử		05	04	
	- Giám hộ đương nhiên		03	02	
4	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài		02	01	
5	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài.		12	08	
	- <i>Áp dụng đối với UBND thành phố Lào Cai</i>		12	06	
6	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài.		12	08	
	- <i>Áp dụng đối với UBND thành phố Lào Cai</i>		12	06	
7	Đăng ký lại Khai sinh có yếu tố nước ngoài		05	04	
8	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		05	04	
	- <i>Áp dụng đối với UBND thành phố Lào Cai</i>		05	02	
	- Trường hợp phải có văn bản xác minh		13	09	
9	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		15	11	
10	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài (trường hợp phải xác minh)		03	02	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
11	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài - <i>Áp dụng đối với UBND thành phố Lào Cai</i>		05 05	04 02	
	Trường hợp phải có văn bản xác minh		13	09	
12	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài				
	- Đối với trường hợp không phải xác minh		05	04	
	- Đối với trường hợp phải xác minh		10	07	
13	Thủ tục phục hồi danh dự		15	11	
14	Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải		11	08	
15	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản		02	01	
16	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc				
	- Trường hợp đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc		03	02	
	- Trường hợp cần phải xác minh		06	04	
VIII	LĨNH VỰC THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG	06			
1	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy		05	04	
2	Thay đổi thông tin khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy		05	04	
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.		10	07	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
4	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động đối với điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		05	04	
5	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		05	04	
6	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng		05	04	
IX	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	17			
1	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thực		25	17	
2	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục		20	14	
3	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại		20	14	
4	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở		25	17	
5	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú		35	24	
6	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục		20	14	
7	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú		25	17	
8	Thành lập trường Tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thực		20	14	
9	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục		20	14	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
10	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại		20	14	
11	Giải thể trường Tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)		20	14	
12	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng		15	11	
13	Cho phép Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại		15	11	
14	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thực		25	17	
15	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục		20	14	
16	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại		20	14	
17	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ		20	14	
X	LĨNH VỰC NỘI VỤ	15			
1	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập		10	07	
2	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập		10	07	
3	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập		10	07	
4	Công nhận ban vận động thành lập hội		30	20	
5	Thành lập hội		30	20	
6	Thủ tục chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội		30	20	
7	Phê duyệt điều lệ hội		30	20	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
8	Đổi tên hội		30	20	
9	Hội tự giải thể		30	20	
10	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội		25	17	
11	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện		25	17	
12	Đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tông giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện		25	17	
13	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất		20	14	
14	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại		20	14	
15	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề		20	14	
XI	LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG	13			
1	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện		30	21	
2	Đăng ký hồ sơ tiếp nhận quản lý chợ		10	07	
3	Cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		10	07	
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		07	05	
5	Cấp lại giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		07	05	
6	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai		15	11	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian giải quyết	
7	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai		07	05	
8	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai		07	05	
9	Cấp giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15	11	
10	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15	11	
11	Cấp lại giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		15	11	
12	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện		20	14	
13	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện		20	14	
XII	LĨNH VỰC THANH TRA	02			
1	Xử lý đơn tại cấp huyện		10	07	
2	Giải quyết tố cáo tại cấp huyện		30	21	
XIII	LĨNH VỰC DÂN TỘC	02			
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		15	11	
2	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		15	11	

Phụ lục số III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THỰC HIỆN
CẮT GIẢM THỜI GIAN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
	TỔNG CỘNG	94			
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG	10			
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa		03	02	
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa		03	02	
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện		03	02	
4	Xoá Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện		03	02	
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật		03	02	
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện		03	02	
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện		03	02	
8	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa		03	02	
9	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ		03	02	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
	phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác				
10	Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung		02	01	
II	LĨNH VỰC VĂN HÓA	07			
1	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở		07	05	
2	Thông báo thành lập thư viện đối với thư viện cộng đồng		15	11	
3	Thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện cộng đồng		15	11	
4	Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện cộng đồng		15	11	
5	Xét tặng gia đình văn hóa hàng năm		05	03	
6	Xét tặng giấy khen gia đình văn hóa		05	03	
7	Thông báo tổ chức lễ hội cấp xã		15	11	
III	LĨNH VỰC NỘI VỤ	11			
1	Đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung		20	14	
2	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã		15	11	
3	Đề nghị thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đến địa bàn xã khác		20	14	
4	Đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung		15	11	
5	Đăng ký hoạt động tín ngưỡng		15	11	
6	Đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng		15	11	
7	Tặng giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên		20	14	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
	đề				
8	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất		20	14	
9	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị		20	14	
10	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình		20	14	
11	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến		10	07	
IV	LĨNH VỰC LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH XÃ HỘI	15			
1	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng		06	04	
2	Quyết định quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình		03	02	
3	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em		05	04	
4	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt		07	05	
5	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em		15	11	
6	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế		25	18	
7	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình		15	10	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
	nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em				
8	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh trong năm		07	05	
9	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trong năm		07	05	
10	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp giấy xác nhận khuyết tật		25	17	
11	Cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận khuyết tật		05	03	
12	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh		06	04	
13	Thực hiện trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh		08	06	
14	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn		10	07	
15	Hồ sơ, thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến được tặng huân chương, huy chương chết trước ngày 01 tháng 01 năm 1995 mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi (cắt giảm thời gian giải quyết tại UBND cấp xã).		05	03	
V	LĨNH VỰC TÀI CHÍNH	02			
1	Quyết định chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công trong trường hợp không thay đổi đối tượng quản lý, sử dụng tài sản công		30	21	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
2	Quyết định thanh lý tài sản công		30	21	
VI	LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG	01			
1	Hòa giải tranh chấp đất đai				
	- Trường hợp hồ sơ hợp lệ		45	32	
	- Trường hợp hồ sơ áp dụng với các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn		60	42	
VII	LĨNH VỰC GIÁO DỤC	04			
1	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học		15	11	
2	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập		20	14	
3	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại		20	14	
4	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập		20	14	
VIII	LĨNH VỰC TƯ PHÁP	30			
1	Chứng thực di chúc		02	01	
2	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản		02	01	
3	Thanh toán thù lao cho hòa giải viên		08	06	
4	Đăng ký nhận cha, mẹ, con		03	02	
	- Trường hợp xác minh		08	06	
5	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước		30	21	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
6	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước		05	04	
7	Đăng ký lại kết hôn (không thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết đối với trường hợp phải có văn bản xác minh)		05	04	
8	Đăng ký chấm dứt giám hộ		02	01	
9	Đăng ký thay đổi cải chính, bổ sung hộ tịch				
	- Thay đổi cải chính		03	02	
	- Trường hợp phải xác minh (thay đổi cải chính)		06	04	
10	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (không thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết đối với trường hợp xác minh)		03	02	
11	Đăng ký kết hôn (cần xác minh)		05	04	
12	Đăng ký kết hôn lưu động		05	04	
13	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		05	04	
	- Trường hợp xác minh		13	09	
14	Đăng ký lại khai tử		05	04	
	- Trường hợp phải xác minh		10	07	
15	Đăng ký giám hộ		03	02	
16	Đăng ký Khai tử lưu động		05	04	
17	Đăng ký Khai sinh lưu động		05	04	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
18	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới		07	05	
	- Trường hợp phải xác minh		12	08	
19	Đăng ký lại Khai sinh (không thực hiện cắt giảm 30% thời gian giải quyết đối với trường hợp phải xác minh)		05	04	
20	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con		03	02	
21	Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi		30	21	
22	Công nhận hòa giải viên		05	04	
23	Thôi làm hòa giải viên		05	04	
24	Công nhận tổ trưởng tổ hòa giải		05	04	
25	Công nhận tuyên truyền viên pháp luật		05	04	
26	Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật		03	02	
27	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới				
	- Trường hợp không cần xác minh		03	02	
	- Trường hợp cần xác minh		08	06	
28	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở		02	01	
29	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở		02	01	
30	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở		02	01	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
IX	LĨNH VỰC DÂN TỘC	03			
1	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		15	11	
2	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số		15	11	
3	Phê duyệt đối tượng vay vốn phát triển sản xuất đối với hộ dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn giai đoạn 2012-2015		10	07	
X	LĨNH VỰC Y TẾ	02			
1	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ				
	- Trường hợp không cần xác minh		03	02	
	- Trường hợp cần phải xác minh		05	03	
2	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số		10	07	
XI	LĨNH VỰC THANH TRA	03			
1	Xử lý đơn tại cấp xã		10	07	
2	Tiếp công dân tại cấp xã		10	07	
3	Xác minh tài sản, thu nhập		15	11	
XII	LĨNH VỰC CÔNG THƯƠNG	02			
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã		20	14	
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã		20	14	

STT	Tên thủ tục hành chính	Số lượng TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết	Thời gian giải quyết thủ tục hành chính		Ghi chú
			Theo quy định	Thời gian giải quyết sau khi cắt giảm thời gian	
XIII	LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP	04			
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa		05	04	
2	Nhận hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)		05	04	
3	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		20	14	
4	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã		20	14	